



DỰ THẢO

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO

Về kinh nghiệm quốc tế về quy trình pháp lý cử lực lượng tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc

(Kèm theo Tờ trình số 4252 /TTr-BQP ngày 07/10/2024 của Bộ Quốc phòng)

Căn cứ Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng Chương trình Xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, trong đó: Giao Bộ Quốc phòng nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình (GGHB) của Liên hợp quốc (LHQ); thực hiện Quyết định số 403/QĐ-BQP ngày 03/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 của Bộ Quốc phòng; trên cơ sở kết quả tổng kết và tham gia ý kiến của các ban, bộ ngành liên quan, Bộ Quốc phòng báo cáo đánh giá kinh nghiệm quốc tế về quy trình pháp lý tham gia hoạt động GGHB LHQ, cụ thể như sau:

1. Khái quát về hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc

Hoạt động GGHB LHQ (dưới hình thức các phái bộ được LHQ cử đến các quốc gia, khu vực đã tạm dừng xung đột hoặc đã có thỏa thuận hòa bình để gìn giữ hòa bình) là cơ chế đặc biệt trong khuôn khổ LHQ dựa vào nguồn lực do các nước thành viên đóng góp, đặt dưới sự chỉ huy của LHQ, thể theo những quy định về an ninh tập thể của Hiến chương LHQ.

Kể từ hoạt động GGHB LHQ đầu tiên vào năm 1948, đến nay LHQ đã triển khai tổng cộng 71 Phái bộ GGHB LHQ trên khắp thế giới. Tại thời điểm hiện tại có 11 Phái bộ GGHB LHQ đang được triển khai với tổng số gần 103.200 nhân viên GGHB (trong đó có gần 75.000 là lực lượng vũ trang); với 121 quốc gia thành viên LHQ đã và đang cử lực lượng tham gia hoạt động GGHB LHQ.

Nhiệm vụ của mỗi phái bộ GGHB LHQ là không giống nhau, có những đặc thù riêng, và có cả sự phát triển, điều chỉnh qua từng giai đoạn. Đến nay, hoạt động GGHB LHQ đã có sự “tiến hóa” qua 04 loại hình Phái bộ khác nhau theo từng giai đoạn. *Giai đoạn thứ nhất* (1948 - 1990), là các Phái bộ truyền thống, với chức năng chính được thiết lập nhằm giám sát các thỏa thuận ngừng bắn giữa các quốc gia có xung đột; *giai đoạn thứ hai* (1990 - 1995), đã có sự mở rộng không chỉ dừng lại ở việc gìn giữ hòa bình mà bao gồm cả các biện pháp cưỡng chế hòa bình (có sử dụng vũ lực); *giai đoạn thứ ba* (1995 - 1999), hoạt động GGHB LHQ có tính chất ngày càng phức tạp

hơn, nhưng quy mô cũng được thu gọn và tập trung hơn vào việc tái thiết, xây dựng hòa bình, đồng thời, các hoạt động cưỡng chế hòa bình (bằng vũ lực) cũng dần ít được áp dụng hơn; *giai đoạn thứ tư* (từ 1999 đến nay) là sự phát triển của các Phái bộ tích hợp, đa chiều, tập trung nhiều hơn vào việc triển khai các hoạt động xây dựng hòa bình, ổn định tình hình nội bộ tại các quốc gia còn bất ổn, có xung đột vũ trang. Gần đây, các hoạt động cưỡng chế hòa bình thường được LHQ trao trách nhiệm cho các quốc gia trong khu vực hoặc các tập hợp các quốc gia được LHQ ủy thác.

2. Quy trình pháp lý cử lực lượng tham gia hoạt động GGHB LHQ của một số nước

Qua nghiên cứu khung pháp lý quốc gia của một số nước khu vực châu Á, châu Phi, khu vực Mỹ La-tinh và trên thế giới về việc tham gia hoạt động GGHB LHQ, có thể thấy, không phải quốc gia nào cũng có quy định về quy trình pháp lý riêng dành cho việc tham gia hoạt động GGHB LHQ. Trên thực tế, dù một số nước có các văn bản pháp lý riêng để điều chỉnh việc tham gia hoạt động GGHB LHQ, song đối với đa số các quốc gia, tính pháp lý của việc cử lực lượng tham gia hoạt động GGHB LHQ thường được xem xét trong khuôn khổ chung của quy trình pháp lý triển khai lực lượng vũ trang ra nước ngoài.

Một số thông tin cụ thể đối với quy trình pháp lý của một số quốc gia trong việc cử lực lượng tham gia hoạt động GGHB LHQ như sau:

2.1. Phi-lip-pin

Tại thời điểm tháng 4/2023, Phi-lip-pin đang có 29 quân nhân và cảnh sát tham gia vào các hoạt động GGHB LHQ.

Quyết định về việc triển khai lực lượng tham gia hoạt động GGHB LHQ của Phi-lip-pin được đưa ra bởi Chính phủ. Thông thường, Chính phủ sẽ mất khoảng 3-6 tháng, kể từ khi có đề nghị của LHQ, để đưa ra quyết định cuối cùng. Hiện tại, Hội đồng Quốc gia về Hoạt động hòa bình của Liên hợp quốc (NCUNPO) là cơ cấu đưa ra định hướng chính sách và giám sát sự tham gia của Phi-lip-pin vào các hoạt động GGHB LHQ. NCUNPO bao gồm 03 Bộ trưởng (Ngoại giao, Quốc phòng, Nội vụ) và lãnh đạo chính quyền địa phương; Bộ trưởng Ngoại giao là Chủ tịch Hội đồng. Đối với việc triển khai đội hình đơn vị, đề xuất của NCUNPO đưa ra sẽ cần có sự chấp thuận của Tổng thống Phi-lip-pin. Về tổng thể, đối với Phi-lip-pin, việc tham gia hoạt động GGHB LHQ không cần sự chấp thuận của Quốc hội.

Về quy mô và tính chất tham gia hoạt động GGHB LHQ, Bộ Ngoại giao Phi-lip-pin đã có văn bản hướng dẫn cụ thể, trong đó khẳng định rằng Phi-lip-pin ưu tiên hỗ trợ các hoạt động GGHB LHQ ở Đông Nam Á và châu Á - Thái Bình Dương, và sự tham gia của nước này phải tuân theo các điều kiện sau: 1) “có thẩm quyền từ Hội đồng Bảo an LHQ”; 2) “nhiệm vụ rõ ràng và khả thi”; 3) “có thể xác định được, nếu không, thì phải có khung thời gian và chiến lược rút lui”; 4) “sự đồng thuận của quốc gia tiếp nhận đối với sự hiện diện của Phái bộ LHQ.”

2.2. Thái Lan

Tại thời điểm tháng 4/2023, Thái Lan đang có 303 quân nhân và cảnh sát tham gia vào các Phái bộ GGHB LHQ, trong đó có 271 quân nhân dưới hình thức đơn vị.

Sau khi Chiến tranh Lạnh kết thúc, Thái Lan đã đưa ra cam kết chính sách chính thức về việc tham gia các hoạt động GGHB LHQ, đặc biệt là các hoạt động tại Kuwait, Iraq và Cam-pu-chia. Sau đó, gìn giữ hòa bình quốc tế nói chung, đã chính thức trở thành một phần trong chính sách đối ngoại của Bangkok. Tuy nhiên, Thái Lan không có quy trình chính thức khi xem xét các đề nghị của LHQ về việc triển khai lực lượng tham gia các hoạt động GGHB LHQ. Thay vào đó, đề nghị của LHQ sẽ được xử lý theo cách đặc biệt với quyết định cuối cùng thuộc về Nội các, đứng đầu bởi Thủ tướng và thường có sự tham vấn chặt chẽ của lãnh đạo Quân đội. Ví dụ, năm 1999, tại Hội nghị Thượng đỉnh Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương ở Auckland, Thủ tướng Thái Lan khi đó là Chaun Leekpai đã tuyên bố cam kết sẽ tham gia Phái bộ GGHB LHQ tại Đông Timor, ngay sau khi đã đạt được thỏa thuận với người đồng cấp Ót-xtrây-li-a John Howard. Sau quyết định chính trị này, Bộ Ngoại giao và Quân đội Thái Lan mới bắt đầu đàm phán về các chi tiết của việc triển khai (quy mô và thiết bị, v.v.).

2.3. Trung Quốc

Tại thời điểm tháng 4/2023, Trung Quốc đang có 2.273 quân nhân và cảnh sát tham gia vào các Phái bộ GGHB LHQ, trong đó có gần 2.000 quân nhân tham gia dưới hình thức đơn vị.

Quyết định triển khai lực lượng gìn giữ hòa bình được đưa ra bởi các quan chức cấp cao nhất ở Bắc Kinh, trong đó tiếng nói của các quan chức cấp cao trong Quân đội là rất đáng kể, không chỉ trên khía cạnh tác chiến của hoạt động GGHB LHQ, mà còn cả trên khía cạnh các tính toán chính trị. Các tham vấn sẽ được chia sẻ và thông qua Hội đồng Nhà nước và Bộ Ngoại giao. Tuy nhiên, đối với các nhiệm vụ triển khai đặc biệt nhạy cảm (ở các quốc gia có rủi ro an ninh cao, bất ổn chính trị hoặc thiếu quan hệ ngoại giao chính thức với Bắc Kinh), Quân ủy Trung ương và Ủy ban Thường vụ Bộ Chính trị sẽ đóng vai trò là người đưa ra quyết định cuối cùng.

Ở cấp thực thi, Văn phòng Gìn giữ hòa bình của Bộ Quốc phòng được thành lập vào năm 2001. Văn phòng này được giao nhiệm vụ phụ trách các khía cạnh hoạt động của hoạt động GGHB LHQ của Trung Quốc, bao gồm huấn luyện tiền triển khai, tuyển chọn lực lượng gìn giữ hòa bình và giám sát các diễn biến của lực lượng gìn giữ hòa bình trên thực địa. Văn phòng này đóng vai trò là đơn vị trung tâm để liên lạc và điều phối giữa các cơ quan và văn phòng khác nhau trong và ngoài Trung Quốc.

2.4. Hoa Kỳ

Tại thời điểm tháng 4/2023, Hoa Kỳ có 29 quân nhân và cảnh sát tham gia vào các Phái bộ GGHB LHQ, trong đó không có bất cứ hình thức đơn vị nào.

Chính phủ Hoa Kỳ không có một quy trình cụ thể để xem xét việc cử lực lượng tham gia hoạt động GGHB LHQ. Các yêu cầu của LHQ đối với Hoa Kỳ (về đóng góp của quân đội hoặc cảnh sát) được đưa ra thông qua Phái đoàn Thường trực của Hoa Kỳ tại LHQ và sau đó được chuyển đến Bộ Ngoại giao và Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ, nơi những yêu cầu này thường được xem xét ở cấp Phó Trợ lý Bộ trưởng. Hội đồng An ninh Quốc gia và Đại sứ Hoa Kỳ tại LHQ cân nhắc về hầu hết các vấn đề liên quan đến đóng góp trong lĩnh vực GGHB LHQ. Mọi hoạt động triển khai quân sự tới các Phái bộ GGHB LHQ đều phải được Thứ trưởng Bộ Quốc phòng phê duyệt (và phải có chấp thuận của Tổng thống).

Về lý thuyết, các quyết định về việc chấp thuận đối với một chiến dịch GGHB của LHQ, cũng như việc đóng góp nhân sự của Hoa Kỳ cho một Phái bộ cụ thể sẽ được hướng dẫn bởi tài liệu “Chỉ thị Quyết định của Tổng thống” (PDD), với một danh sách các tiêu chí riêng biệt để đánh giá cụ thể. Tuy nhiên, trên thực tế, PDD được coi là một tập hợp các nguyên tắc của Hoa Kỳ liên quan đến việc tham gia hoạt động GGHB LHQ, hơn là các hướng dẫn vững chắc.

2.5. Băng-la-đét

Băng-la-đét đóng góp quân đội và nhân viên cảnh sát tới các phái bộ của LHQ dựa trên Biên bản ghi nhớ chung được ký vào tháng 12/2007 như một phần của Hệ thống sắp xếp dự phòng của LHQ (UNSAS).

Chính phủ Băng-la-đét có kế hoạch xây dựng chiến lược gìn giữ hòa bình quốc gia để tăng cường vai trò hoạch định chính sách và đồng bộ hóa các đóng góp trên thực địa của mình tại các phái bộ của LHQ. Tuy nhiên, cho đến nay, quân đội có xu hướng độc quyền đưa ra các quyết định cấp chiến thuật về việc Băng-la-đét tham gia vào các sứ mệnh GGHB LHQ, và chính quyền dân sự đã không phản đối đặc quyền này.

Đối với Quân đội, Cục Tác chiến hải ngoại ban hành các hướng dẫn cần thiết cho tất cả các nhánh liên quan khác của lực lượng vũ trang để làm công tác chuẩn bị cần thiết khi tham gia các Phái bộ GGHB LHQ. Điều này liên quan đến việc lựa chọn nhân sự và cung cấp thiết bị và đào tạo. Bộ Nội vụ (MoHA) nhận được yêu cầu liên quan đến việc triển khai nhân viên cảnh sát cho các nhiệm vụ của LHQ. Sau thông báo ban đầu, MoHA chuyển lệnh cho Trụ sở Cảnh sát ở Thủ đô Dhaka để ra quyết định lựa chọn nhân sự.

2.6. Pháp

Tại thời điểm tháng 4/2023, Pháp đang có 615 quân nhân và cảnh sát tham gia vào các Phái bộ GGHB LHQ, trong đó có 555 quân nhân tham gia dưới hình thức đơn vị.

Bắt đầu từ năm 1958, quy trình ra quyết định chính sách đối ngoại của Pháp phần lớn nằm trong tay Tổng thống. Đối với các lực lượng quân sự được triển khai tham gia các hoạt động GGHB LHQ, các quyết định được đưa ra bởi Tổng thống với tư cách là Tư lệnh lực lượng vũ trang, nhưng phần lớn được định hình bởi các Bộ trưởng Quốc phòng và Ngoại giao. Nếu cần, Tổng thống

có thể triệu tập một cuộc họp của “Hội đồng Quốc phòng thu hẹp” với sự tham gia của Thủ tướng, các Bộ trưởng Ngoại giao và Quốc phòng, Tham mưu trưởng quốc phòng và các đại diện khác của bộ máy an ninh Pháp. Tại New York, cơ quan đại diện thường trực tham gia chặt chẽ vào việc hình thành quyết định và theo truyền thống do một trong những nhà ngoại giao cấp cao nhất của Pháp đứng đầu.

Quốc hội Pháp đóng vai trò hạn chế trong quá trình đưa ra quyết định tham gia hoạt động GGHB LHQ. Năm 2008, Điều 35 của Hiến pháp đã được sửa đổi để bắt buộc các quyết định hành pháp phải “được thông báo cho Quốc hội về quyết định triển khai lực lượng vũ trang ở nước ngoài, chậm nhất là ba ngày sau khi bắt đầu can thiệp” và yêu cầu có sự ủy quyền của Quốc hội để kéo dài thời gian can thiệp sau khoảng thời gian bốn tháng. Tuy nhiên, một cuộc bỏ phiếu như vậy chỉ được thực hiện một lần duy nhất, liên quan đến hoạt động do LHQ lãnh đạo (đối với Phái bộ UNIFIL vào ngày 28/01/2009). Cho đến nay, điều khoản này đã không đem lại thay đổi đáng kể nào về quy trình ra quyết định hoặc mức độ giám sát của Quốc hội.

2.7. Séc-bi

Tại thời điểm tháng 4/2023, Séc-bi đang có 271 quân nhân và cảnh sát tham gia vào các Phái bộ GGHB LHQ, trong đó có 257 quân nhân tham gia dưới hình thức đơn vị.

Séc-bi không có quy trình riêng dành cho việc tham gia các hoạt động GGHB LHQ, song mọi quá trình ra quyết định triển khai quân đội và cảnh sát Séc-bi tham gia các chiến dịch đa quốc gia đều nằm trong khuôn khổ pháp luật chặt chẽ. Các văn bản chính bao gồm Luật về Cảnh sát (2005), Luật Quốc phòng (2007) và quan trọng nhất là Luật về Sự tham gia của Lực lượng Vũ trang Séc-bi và Lực lượng Phòng vệ khác trong các chiến dịch Đa quốc gia bên ngoài Biên giới Cộng hòa Séc-bi (LMNO) (2009). Sự đóng góp lực lượng dân sự và cảnh sát được quy định trong Luật Tình trạng Khẩn cấp (2009) và Luật Ngoại giao (2007). Theo LMNO 2009, việc triển khai Lực lượng Quân sự Séc-bi và các lực lượng khác cho các hoạt động đa quốc gia được quyết định trên cơ sở Kế hoạch Tham gia Hằng năm do Bộ Quốc phòng (và/hoặc Bộ Nội vụ (MoI) dành cho cảnh sát) chuẩn bị, được đề xuất bởi Chính phủ để Quốc hội Séc-bi phê duyệt lần cuối. Quốc hội cũng có thể phê duyệt việc tham gia của lực lượng quân sự trong các chiến dịch đa quốc gia ở nước ngoài trong các tình huống đột xuất, “khi tình hình an ninh hoặc nhân đạo ... đã xấu đi đáng kể” (Điều 8, LMNO).

2.8. Hàn Quốc

Tại thời điểm tháng 4/2023, Hàn Quốc đang có 543 quân nhân và cảnh sát tham gia vào các Phái bộ GGHB LHQ, trong đó có gần 519 quân nhân tham gia dưới hình thức đơn vị.

Là quốc gia tham gia lực lượng GGHB LHQ tương đối muộn, Hàn Quốc trải qua giai đoạn đầu tiên thiếu đi các hướng dẫn rõ ràng và cụ thể về việc đóng

góp lực lượng, dẫn đến sự chậm trễ trong việc triển khai quân. Tuy nhiên, quá trình ra quyết định liên quan đến gìn giữ hòa bình của Hàn Quốc đã dần trở nên minh bạch và được thể chế hóa nhiều hơn. Đáng chú ý nhất là Luật tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc, được bổ sung bởi một sắc lệnh liên quan của tổng thống vào tháng 6/2010, quy định cách thức Chính phủ xử lý và xem xét các yêu cầu về cử lực lượng tham gia hoạt động GGHB LHQ. Luật có định nghĩa rõ ràng về hoạt động GGHB LHQ, cung cấp cơ sở pháp lý để thành lập các đơn vị thường trực gìn giữ hòa bình, đặt ra các nguyên tắc để đảm bảo hiệu suất, thủ tục Quốc hội phê duyệt triển khai, cũng như gia hạn và chấm dứt hoạt động, yêu cầu báo cáo hoạt động cho Quốc hội và thành lập ủy ban tư vấn chính sách liên cơ quan.

Quá trình ra quyết định của chính phủ Hàn Quốc bao gồm một quyết định hành pháp và sự phê chuẩn của Quốc hội. Sau khi LHQ đưa ra yêu cầu hoặc lời mời chính thức, Bộ Ngoại giao và BQP thành lập một Ủy ban tham vấn chính sách liên cơ quan, theo quy định của pháp luật và do Bộ trưởng Bộ Ngoại giao làm Chủ tịch, để xem xét và phản hồi yêu cầu. Một tiểu ban cấp Thứ trưởng cũng được thành lập để phối hợp liên cơ quan/liên bộ ở phạm vi rộng hơn. Trong khi chờ đợi, một nhóm điều tra liên bộ sẽ tiến hành các khảo sát thực địa để báo cáo với Ủy ban một cách chi tiết hơn. Sau khi hoàn thành đánh giá sơ bộ và điều tra thực địa, Bộ Quốc phòng chuẩn bị một kế hoạch thực hiện bao gồm các chi tiết cần thiết như mục tiêu và thời gian thực hiện nhiệm vụ, khả năng xảy ra xung đột, quy mô và thành phần quân đội cần thiết, bố trí chỉ huy và kiểm soát, các loại vũ khí và thiết bị cần thiết, các yêu cầu hậu cần và các vấn đề hoạt động khác. Sau đó, Ủy ban chuẩn bị một khuyến nghị chính sách toàn diện để báo cáo Chính phủ. Sau khi Tổng thống chấp thuận, vấn đề này sẽ được báo cáo lên Quốc hội để phê duyệt thông qua 2 bước, (i) tại Ủy ban Quốc phòng của Quốc hội, và (ii) tại phiên họp toàn thể của Quốc hội.

2.9. In-đô-nê-sia

Tại thời điểm tháng 4/2023, In-đô-nê-sia đang có 2.711 quân nhân và cảnh sát tham gia vào các Phái bộ GGHB LHQ, trong đó có gần 2.454 quân nhân tham gia dưới hình thức đơn vị quân sự và 140 của lực lượng đơn vị cảnh sát.

Đóng góp của In-đô-nê-sia cho các hoạt động hòa bình được điều chỉnh bởi một số khuôn khổ pháp lý. Đầu tiên là Hiến pháp Cộng hòa In-đô-nê-sia 1945, trong đó tuyên bố mục tiêu chính của quốc gia là tham gia giữ gìn trật tự thế giới dựa trên tự do, hòa bình vĩnh cửu và công bằng xã hội. Đạo luật quan hệ đối ngoại số 37/1999 và Đạo luật Nhà nước số 2/2002 cho Cảnh sát Quốc gia cũng đóng góp vào khuôn khổ pháp lý cho phép In-đô-nê-sia tham gia vào các hoạt động vì hòa bình. Đạo luật Nhà nước số 34/2004, xác định vai trò và nhiệm vụ của lực lượng vũ trang (TNI), quy định về sự tham gia của TNI vào các hoạt động hòa bình dưới danh mục “các hoạt động quân sự ngoài chiến tranh”, nhấn mạnh TNI tuyệt đối không tham gia chiến tranh chống lại bất kỳ bên xung đột nào ở nước sở tại.

Năm 2011, Tổng thống In-đô-nê-sia ban hành Nghị định 85/2011, trong đó có việc thành lập Nhóm Điều phối các Nhiệm vụ Gìn giữ hòa bình (TKMPP) để hợp lý hóa quy trình triển khai do Bộ Ngoại giao chủ trì, chịu trách nhiệm chính trong việc điều phối việc triển khai lực lượng GGHB của In-đô-nê-sia. Thành phần TKMPP bao gồm một số bộ và cơ quan: Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ, Bộ Pháp luật và Nhân quyền, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch Phát triển Quốc gia, TNI, Cảnh sát Quốc gia, Cơ quan Tình báo Nhà nước.

Năm 2008, In-đô-nê-sia ban hành Nghị định của Tổng thống 7/2008, trong đó khẳng định In-đô-nê-sia chỉ được tham gia các sứ mệnh GGHB do LHQ ủy nhiệm và chỉ đạo. Tuy nhiên, năm 2015, Nghị định 86/2015 của Tổng thống đã cho phép mở rộng sự tham gia GGHB của In-đô-nê-sia bao gồm các nhiệm vụ được ủy quyền bởi các tổ chức khu vực và các tổ chức quốc tế khác, chứ không chỉ bị hạn chế trong các sứ mệnh GGHB LHQ. Nghị định năm 2015 cũng vạch ra một số tiêu chí chính để In-đô-nê-sia đóng góp cho một nhiệm vụ và làm rõ các thủ tục tài chính để triển khai các hoạt động GGHB.

Việc triển khai lực lượng tham gia các hoạt động GGHB nói chung, bao gồm cả GGHB LHQ, được quyết định bởi Tổng thống và sau đó sẽ được thông báo cho Quốc hội. Thông thường phải mất từ 6-12 tháng kể từ khi LHQ đề nghị, In-đô-nê-sia mới có thể triển khai nhân sự.

2.10. Ấn Độ

Tại thời điểm tháng 4/2023, Ấn Độ đang có 5.875 quân nhân và cảnh sát tham gia vào các Phái bộ GGHB LHQ, trong đó có gần 5.528 quân nhân tham gia dưới hình thức đơn vị quân sự và 137 của lực lượng đơn vị cảnh sát.

Đối với Ấn Độ, quyết định về việc có tham gia vào hoạt động GGHB hay không tuân theo một quy trình đã được phát triển và thực thi trong một thời gian dài. Quyết định cuối cùng về việc có tham gia Phái bộ GGHB LHQ hay không được đưa ra bởi Ủy ban Nội các về An ninh, dựa trên việc xem xét từng trường hợp và theo đề xuất của Bộ Ngoại giao (MEA). Đề xuất này sau đó được chuyển đến Bộ Quốc phòng để kiểm tra chi tiết, xem xét bởi một Hội đồng liên quân dưới sự chỉ đạo của Tổng tham mưu trưởng, về tính khả thi của nhiệm vụ, sự sẵn có của lực lượng, đánh giá thiết bị và hồ sơ thiết bị hỗ trợ cần thiết, đồng thời đánh giá các yêu cầu trước khi đào tạo. Nếu cần, các cuộc tham vấn bổ sung có thể được thực hiện với sự tham gia của phe đối lập trong Quốc hội hoặc các cơ quan khác. Sau khi được phê duyệt, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao có thể sẽ công bố quyết định thông qua một tuyên bố tại Quốc hội hoặc thông qua một thông cáo báo chí từ người phát ngôn của Bộ.

2.11. Liên bang Nga

Tại thời điểm tháng 4/2023, Nga đang có 80 quân nhân và cảnh sát tham gia vào các Phái bộ GGHB LHQ, đều dưới hình thức cá nhân.

Trước đây, Nga coi hoạt động gìn giữ hòa bình chủ yếu gắn liền với các hoạt động của tổ chức khu vực do Nga đứng đầu, Tổ chức Hiệp ước An ninh

Tập thể (CSTO) bao gồm Armenia, Belarus, Kazakhstan, Kyrgyzstan, Tajikistan và Nga. CSTO thường xuyên thực hiện các cuộc tập trận đa phương, nhưng từ năm 2019, tổ chức này đã tiến hành các cuộc tập trận đa phương với kịch bản GGHB LHQ. Liên quan đến cuộc xung đột hiện nay ở Ukraine, cả Tổng thư ký CSTO và Ngoại trưởng Nga Sergey Lavrov trước đây đã đưa ra tuyên bố về khả năng triển khai một phái bộ gìn giữ hòa bình ở đó, đặc biệt là phái bộ do CSTO dẫn đầu, mở rộng truyền thống lâu đời của sử dụng Lực lượng “gìn giữ hòa bình” do Nga dẫn đầu để bảo vệ lợi ích của Nga ở nước ngoài.

Khái niệm về Chính sách đối ngoại của Liên bang Nga tháng 02/2013 cho thấy Nga “có ý định tham gia vào các hoạt động kiến tạo hòa bình quốc tế dưới sự bảo trợ của LHQ và trong khuôn khổ hợp tác với các tổ chức quốc tế và khu vực, coi việc kiến tạo hòa bình quốc tế như một công cụ hiệu quả để giải quyết xung đột vũ trang và hoàn thành các nhiệm vụ xây dựng quốc gia sau khủng hoảng” và “tích cực góp phần nâng cao năng lực phòng ngừa, chống khủng hoảng của LHQ”.

Mọi quyết định triển khai lực lượng gìn giữ hòa bình quốc tế nói chung đều được điều chỉnh bởi luật pháp quốc gia và sắc lệnh của Tổng thống. Về lý thuyết, việc ra quyết định được chia sẻ bởi Tổng thống, Chính phủ, Thượng viện của quốc hội, Hội đồng Liên bang. Theo Hiến pháp Nga, Tổng thống là Tổng tư lệnh, và có đặc quyền sử dụng quân đội Nga trong các hoạt động gìn giữ hòa bình quốc tế. Hội đồng Liên bang có tiếng nói cuối cùng trong việc quyết định liệu quân đội Nga có thể được triển khai bên ngoài biên giới quốc gia của Liên bang Nga hay không. Tổng thống phải đưa ra yêu cầu để được Quốc hội chấp thuận, với ngày triển khai và ngày kết thúc được xác định cụ thể. Hạ viện của Quốc hội, Duma, cũng sẽ được thông báo về vấn đề này.

Các nguyên tắc chính của việc triển khai quân đội Nga ở nước ngoài được quy định trong Học thuyết Quân sự của Liên bang Nga từ tháng 12/2014. Mặc dù việc tham gia vào các hoạt động GGHB LHQ được đề cập trong một số điều khoản xuyên suốt học thuyết (Điều 21, 30, 32, 55 và 56), nhưng cũng không có một bộ nguyên tắc xác định, thông số và quan điểm rõ ràng nào. Một tài liệu làm rõ *Khái niệm về sự tham gia của Nga trong các hoạt động gìn giữ hòa bình* bắt đầu được phát triển vào năm 2006, nhưng chưa bao giờ được hoàn thành.

Khung pháp lý chính để cung cấp lực lượng gìn giữ hòa bình cho Liên hợp quốc là Luật Liên bang số 93 - FZ ngày 23/6/1995 *Về Thủ tục Triển khai Nhân viên Dân sự và Quân sự cho các Hoạt động Liên quan đến Duy trì hoặc Khôi phục Hòa bình và An ninh Quốc tế*. Điều 16 quy định Chính phủ có trách nhiệm đưa ra báo cáo hằng năm cho Hội đồng Liên bang và hạ viện của Quốc hội, Duma, về sự tham gia của Nga trong các hoạt động gìn giữ hòa bình trên toàn thế giới. Hơn nữa, Luật này cho phép thành lập lực lượng gìn giữ hòa bình thường trực, được trang bị và huấn luyện đặc biệt cho các hoạt động gìn giữ hòa bình, với một dòng ngân sách riêng. Tuy lực lượng này chưa bao giờ được thành lập, nhưng các chức năng huấn luyện gìn giữ hòa bình đã được chỉ định cho Sư đoàn Samara 15 của Lực lượng Vũ trang Nga.

2.12. Đức

Tại thời điểm tháng 4/2023, Đức đang có 664 quân nhân và cảnh sát tham gia vào các Phái bộ GGHB LHQ, trong đó có gần 622 quân nhân tham gia dưới hình thức đơn vị quân sự.

Vì những lý do lịch sử, việc triển khai các lực lượng vũ trang của Đức ở nước ngoài là một vấn đề gây nhiều tranh cãi và bị hạn chế bởi 2 điểm được quy định tại Hiến pháp là: 1) việc triển khai bị hạn chế nghiêm ngặt đối với việc tham gia vào các thỏa thuận an ninh tập thể; và 2) giới hạn nhiệm vụ của Lực lượng vũ trang chỉ để phòng thủ. Trong Chiến tranh Lạnh, điều này được coi là quân đội Đức không thể rời khỏi lãnh thổ của Đức và sau này là NATO. Theo đó, quân đội Đức đã không tham gia GGHB LHQ cho đến khi nước này thống nhất. Sau năm 1990, sự tham gia của quân đội phi chiến đấu trong các nhiệm vụ của LHQ đã được cho phép.

Tháng 7/1994, Tòa án Hiến pháp Liên bang Đức đã ra quyết định cho Đức phép triển khai nước ngoài, bao gồm cả chiến đấu quân đội, mở rộng khả năng tham gia các loại sứ mệnh do LHQ dẫn đầu, vừa đặt việc triển khai quân dưới các điều khoản ra quyết định chặt chẽ hơn.

Tất cả các quyết định về các hoạt động quân sự của Đức bên ngoài nước Đức thường được đưa ra Quốc hội sau khi tham vấn chặt chẽ với các nước đối tác và trong các cơ quan của các hội đồng quản lý tương ứng của các tổ chức đa phương. Sự giám sát chặt chẽ của Quốc hội đã được chính thức hóa bằng một đạo luật tháng 3/2005 quy định rằng mọi đề xuất triển khai quân đội ở nước ngoài, đặc biệt là có tính chiến đấu, đều cần có sự đồng ý Hạ viện. Đề xuất phải bao gồm thông tin chi tiết về quy mô dự kiến, khả năng, thời gian triển khai và chi phí của đội ngũ. Quốc hội có quyền thu hồi bất kỳ lực lượng nào đang được triển khai.

Quá trình ra quyết định cho sự tham gia của Đức vào các hoạt động của cảnh sát cũng tương tự, nhưng không được kiểm soát chặt chẽ như sự tham gia của quân đội.

2.13. Ôt-xtrây-li-a

Số lượng quân nhân và cảnh sát Ôt-xtrây-li-a tham gia hoạt động GGHB LHQ đã giảm mạnh trong thời gian qua, và đến tháng 4/2023, Ôt-xtrây-li-a chỉ có 26 quân nhân tham gia các Phái bộ GGHB LHQ dưới hình thức cá nhân.

Ôt-xtrây-li-a áp dụng cách tiếp cận “toàn bộ chính phủ” trong quá trình ra quyết định tham gia các hoạt động GGHB. Quyết định cuối cùng được đưa ra bởi Thủ tướng theo lời khuyên của Nội các. Khi nhận được yêu cầu từ LHQ, các bộ và ban ngành liên quan (cụ thể là Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao và Thương mại (DFAT), AusAID, Cảnh sát Liên bang và các cơ quan tình báo) sẽ có các báo cáo riêng. DFAT cũng sẽ tham khảo ý kiến của các quốc gia khác về các tác động chính trị và ngoại giao, cũng như các phản ứng dự kiến của các quốc gia

khác đối với các yêu cầu của LHQ. Các bộ, ngành tập hợp thành Ủy ban liên ngành để xem xét yêu cầu của LHQ trên các khía cạnh: (1) Sứ mệnh; (2) Nhiệm vụ của Ôt-xtrây-li-a; (3) khung thời gian dự kiến và cơ hội thành công của nhiệm vụ; và (4) đánh giá các điều kiện thực địa. Thủ tướng nhận được duy nhất đề xuất từ Ủy ban này. Sau khi đưa ra quyết định, Chính phủ sẽ phải thông báo cho Quốc hội, nhưng không cần phải có sự chấp thuận chính thức của Quốc hội (dù sự chấp thuận như vậy thường là thông lệ), vì việc triển khai lực lượng GGHB LHQ thường nhận được sự ủng hộ của lưỡng đảng./.

Luật số: /2025/QH15

**LUẬT
THAM GIA LỰC LƯỢNG GÌN GIỮ HÒA BÌNH CỦA LIÊN HỢP QUỐC**

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Quốc hội ban hành Luật tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Luật này quy định về nguyên tắc, đối tượng, hình thức, lĩnh vực; xây dựng, triển khai lực lượng; đảm bảo nguồn lực, chế độ, chính sách và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Luật này áp dụng đối với:

1. Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, hạ sĩ quan, binh sĩ và đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng; Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, chuyên môn kỹ thuật, công nhân công an, chiến sĩ và đơn vị thuộc Bộ Công an được cử tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc (sau đây gọi chung là cán bộ, chiến sĩ);

2. Cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước được cử tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

3. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc* là lực lượng của các nước thành viên Liên hợp quốc được cử tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc nhằm mục đích duy trì, gìn giữ hòa bình, an ninh ở quốc gia và khu vực đã tạm ngừng xung đột, có thỏa thuận ngừng bắn hoặc thỏa thuận hòa bình nhằm chấm dứt xung đột và xây dựng hòa bình, được thực hiện theo nghị quyết của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc và đặt dưới sự quản lý của Liên hợp quốc.

2. *Phái bộ gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc* (sau đây gọi là phái bộ) là tổ chức được thành lập theo nghị quyết của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, với sự đồng thuận của chính phủ và các bên liên quan, do Liên hợp quốc quản lý và điều hành; nhằm duy trì, gìn giữ hòa bình, an ninh ở quốc gia, khu vực nơi triển khai phái bộ.

3. *Lực lượng Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc* bao gồm đơn vị, cá nhân và vũ khí trang bị kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

4. *Địa bàn* là quốc gia, khu vực nơi đặt trụ sở cơ quan, tổ chức của Liên hợp quốc có lực lượng Việt Nam tham gia.

5. *Cử mới* là việc cử lực lượng Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc ở vị trí công tác mới, địa bàn mới hoặc lĩnh vực mới.

6. *Cử luân phiên, thay thế* là việc cử lực lượng Việt Nam thay lực lượng Việt Nam đang thực hiện nhiệm vụ gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc tại phái bộ, theo định kỳ hoặc đột xuất.

7. *Tiền bồi hoàn* là khoản tiền mà Liên hợp quốc chi trả Chính phủ Việt Nam cho việc lực lượng Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

Điều 4. Nguyên tắc tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc

1. Đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng Cộng sản Việt Nam; quyết định của Hội đồng Quốc phòng và An ninh; sự thống lĩnh của Chủ tịch nước và quản lý nhà nước của Chính phủ.

2. Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; phù hợp với Hiến chương Liên hợp quốc, luật pháp quốc tế, điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

3. Bảo đảm độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; phù hợp với lợi ích quốc gia, dân tộc, điều kiện và khả năng của Việt Nam; tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của các quốc gia.

4. Chỉ tham gia hoạt động hỗ trợ khắc phục hậu quả chiến tranh, duy trì hòa bình sau xung đột, vì mục đích nhân đạo trên cơ sở đề nghị của Liên hợp quốc.

5. Triển khai lực lượng ở quốc gia, khu vực đã được Liên hợp quốc thành lập phái bộ và tại các cơ quan của Liên hợp quốc, trên cơ sở đề nghị của Liên hợp quốc.

Điều 5. Vị trí, chức năng của lực lượng Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc

Lực lượng Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc là lực lượng được Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cử tham gia các

hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc, góp phần bảo vệ hòa bình khu vực và trên thế giới; thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ; thể hiện Việt Nam là một thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế; nâng cao uy tín, vị thế của Việt Nam.

Điều 6. Hình thức và lĩnh vực tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc

1. Hình thức tham gia

a) Cá nhân: Là chức danh đơn lẻ được cử hoặc thi tuyển đáp ứng các tiêu chuẩn của Liên hợp quốc.

b) Đơn vị: Là tổ chức đáp ứng các tiêu chuẩn của Liên hợp quốc được cử đi theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Lĩnh vực tham gia

a) Tham mưu, hậu cần - kỹ thuật.

b) Công binh, bộ binh, trinh sát, bảo vệ, vận tải, quân y, kiểm soát quân sự.

c) Quan sát viên quân sự.

d) Thông tin, liên lạc, truyền thông.

đ) Cảnh sát.

e) Quan sát viên và giám sát bầu cử.

g) Các lĩnh vực khác theo đề nghị của Liên hợp quốc và do cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 7. Chính sách của Nhà nước

1. Nhà nước xây dựng lực lượng Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

2. Nhà nước tạo điều kiện, động viên, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tích cực, chủ động phục vụ việc tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

3. Nhà nước ưu tiên phát triển nguồn nhân lực, vũ khí trang bị kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ đáp ứng điều kiện thực hiện nhiệm vụ quốc tế.

4. Nhà nước có chế độ, chính sách ưu đãi đối với các tổ chức, đơn vị, cá nhân tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

Điều 8. Xử lý vi phạm, giải quyết tranh chấp, khiếu nại

1. Cá nhân, đơn vị Việt Nam vi phạm pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại và quy định của Liên hợp quốc trong thời gian tham gia lực lượng gìn giữ

hòa bình của Liên hợp quốc bị xử lý theo quy định của pháp luật Việt Nam và thỏa thuận giữa Việt Nam và Liên hợp quốc.

2. Việc giải quyết tranh chấp, khiếu nại giữa lực lượng Việt Nam với Liên hợp quốc hoặc bên thứ ba trong thời gian tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc thực hiện theo thỏa thuận giữa Việt Nam và Liên hợp quốc.

Điều 9. Các hành vi bị nghiêm cấm trong tham gia lực lượng gìn giữ hoà bình của Liên hợp quốc

1. Lợi dụng, lạm dụng việc tham gia lực lượng gìn giữ hoà bình của Liên hợp quốc để vi phạm pháp luật, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức và cá nhân.

2. Mua chuộc, hối lộ, dụ dỗ, lôi kéo hoặc ép buộc người tham gia lực lượng gìn giữ hoà bình của Liên hợp quốc làm trái quy định của pháp luật.

3. Phân biệt đối xử về giới, chia rẽ, kỳ thị dân tộc, chủng tộc, quốc tịch, tín ngưỡng, tôn giáo, trình độ văn hóa trong thực thi nhiệm vụ gìn giữ hoà bình của Liên hợp quốc.

4. Phát tán hình ảnh sai lệch, lộ lọt thông tin bí mật Nhà nước.

5. Các hành vi khác theo quy định của Liên hợp quốc trong quá trình tham gia lực lượng gìn giữ hoà bình của Liên hợp quốc.

Chương II

XÂY DỰNG VÀ TRIỂN KHAI LỰC LƯỢNG VIỆT NAM THAM GIA HOẠT ĐỘNG GÌN GIỮ HÒA BÌNH LIÊN HỢP QUỐC

Mục 1

XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG

Điều 10. Lực lượng Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc

1. Lực lượng Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc:

a) Lực lượng vũ trang, gồm: Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, hạ sĩ quan, binh sĩ và đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng; Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, chuyên môn kỹ thuật, công nhân công an, chiến sĩ và đơn vị thuộc Bộ Công an;

b) Lực lượng dân sự, gồm: Cán bộ, chuyên gia, công chức, viên chức Nhà nước;

d) Vũ khí trang bị kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ.

2. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quy định về tổ chức, biên chế, vũ khí

trang bị kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

3. Các Ban, Bộ, ngành, địa phương chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ quy định về tổ chức, biên chế; phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ đối với lực lượng dân sự tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

Điều 11. Tuyển chọn lực lượng tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc

1. Lực lượng tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc được tuyển chọn từ các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các Ban, Bộ, ngành, địa phương.

2. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quy định điều kiện, tiêu chuẩn tuyển chọn đối với lực lượng thuộc quyền, đáp ứng yêu cầu của Liên hợp quốc theo từng đơn vị, vị trí tuyển chọn.

3. Các Ban, Bộ, ngành, địa phương chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ quy định điều kiện, tiêu chuẩn tuyển chọn đối với lực lượng thuộc quyền, đáp ứng yêu cầu của Liên hợp quốc theo từng đơn vị, vị trí tuyển chọn.

Điều 12. Nghĩa vụ, trách nhiệm, quyền hạn của lực lượng Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc

1. Nghĩa vụ, trách nhiệm:

a) Tuyệt đối trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; thực hiện nhất quán đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật Nhà nước, nhất là về đối ngoại, hội nhập quốc tế với mục tiêu bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; phù hợp với Hiến chương Liên hợp quốc, luật pháp quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;

b) Thường xuyên học tập, nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn; chủ động, sáng tạo, khắc phục khó khăn hoàn thành nhiệm vụ được giao;

c) Tham mưu với cấp có thẩm quyền về quy mô, lĩnh vực, hình thức và địa bàn tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc của Việt Nam; nâng cao năng lực tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc và các lĩnh vực khác có liên quan;

d) Thực hiện nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền của Liên hợp quốc và Việt Nam giao theo thỏa thuận giữa Việt Nam và Liên hợp quốc;

đ) Bảo vệ vị thế và uy tín của Việt Nam; phát huy giá trị lịch sử, văn hóa, hình ảnh đất nước, con người Việt Nam;

e) Chấp hành nghiêm quy định của Liên hợp quốc; tôn trọng pháp luật, chính quyền, người dân và văn hóa, phong tục tập quán của quốc gia, khu vực nơi lực lượng Việt Nam tham gia;

g) Tuyên truyền đường lối, quan điểm của Đảng; chính sách và pháp luật của Nhà nước;

h) Báo cáo cấp có thẩm quyền của Việt Nam quyết định việc được phép từ chối các nhiệm vụ khi có nguy cơ mất an toàn;

i) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về quyết định của mình khi thực hiện nhiệm vụ gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

2. Quyền hạn:

a) Sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, trang bị, thiết bị, phương tiện của Việt Nam và Liên hợp quốc được giao theo quy định để thực hiện nhiệm vụ;

b) Quyền hạn khác theo quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Liên hợp quốc và thỏa thuận giữa Việt Nam và Liên hợp quốc.

Điều 13. Đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng lực lượng Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc

1. Nội dung đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng

a) Chuyên môn nghiệp vụ; kiến thức về gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc; ngoại ngữ và các kỹ năng khác;

b) Tham gia các khoá tập huấn gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc trong và ngoài nước.

2. Chương trình, thời gian đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng được thực hiện theo quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, cơ quan chủ quản và yêu cầu của Liên hợp quốc.

Điều 14. Trang bị của lực lượng Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc

1. Trang bị của lực lượng Việt Nam

a) Vũ khí trang bị kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ, công cụ hỗ trợ do Việt Nam trang bị theo yêu cầu của Liên hợp quốc, được Liên hợp quốc bồi hoàn theo thỏa thuận giữa Việt Nam và Liên hợp quốc trong quá trình sử dụng.

b) Trang bị do Liên hợp quốc cấp.

c) Trang bị, vật tư do Việt Nam trang bị để thực hiện nhiệm vụ hằng năm, trang bị này không được Liên hợp quốc bồi hoàn.

2. Dấu hiệu nhận biết phương tiện của lực lượng Việt Nam tại địa bàn

a) Phương tiện của lực lượng Việt Nam khi thực hiện nhiệm vụ tại phái bộ được sơn màu trắng và gắn chữ “UN” màu đen ở vị trí phù hợp, để nhận biết trước khi triển khai tới phái bộ. Chữ “UN” có kích cỡ phù hợp với từng loại phương tiện.

b) Phương tiện mang biển số và cờ hiệu của Liên hợp quốc; không sơn, dán Quốc kỳ hoặc dấu hiệu nhận biết quốc gia trên phương tiện.

Điều 15. Trang phục của lực lượng Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc

1. Trang phục của lực lượng vũ trang tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quy định. Mũ, khăn, logo và các trang bị khác theo quy định của Liên hợp quốc.

2. Trang phục của lực lượng dân sự tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc do Ban, Bộ, ngành, địa phương quy định, phù hợp với yêu cầu của Liên hợp quốc.

Điều 16. Ngày truyền thống của lực lượng Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc

Ngày 27 tháng 5 hằng năm là ngày truyền thống của lực lượng Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

Mục 2
QUẢN LÝ, CHỈ HUY, ĐIỀU HÀNH

Điều 17. Chỉ đạo hoạt động tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc

1. Chính phủ thống nhất chỉ đạo, chỉ huy lực lượng Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

2. Bộ Quốc phòng giúp Chính phủ thống nhất chỉ đạo, chỉ huy lực lượng Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

Điều 18. Quản lý, chỉ huy, điều hành lực lượng Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc

1. Bộ Quốc phòng trực tiếp quản lý, chỉ huy, điều hành lực lượng tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

2. Bộ Công an trực tiếp quản lý, chỉ huy, điều hành lực lượng tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an.

3. Ban, Bộ, ngành, địa phương quản lý, chỉ huy, điều hành lực lượng dân sự tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc thuộc quyền.

Điều 19. Chỉ huy lực lượng Việt Nam tại phái bộ

1. Lực lượng Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc tại mỗi phái bộ có Chỉ huy trưởng. Chỉ huy trưởng lực lượng Việt Nam tại phái bộ là người chỉ huy cao nhất, đại diện của lực lượng Việt Nam tại phái bộ về lĩnh vực hành chính và kỷ luật với Liên hợp quốc;

2. Tại phái bộ có lực lượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, các Ban, Bộ, ngành, địa phương thì người chỉ huy cao nhất của lực lượng thuộc Bộ Quốc phòng là Chỉ huy trưởng lực lượng Việt Nam; trường hợp chỉ có lực lượng thuộc

Bộ Công an, các Ban, Bộ, ngành, địa phương thì người chỉ huy cao nhất của lực lượng thuộc Bộ Công an là Chỉ huy trưởng lực lượng Việt Nam.

3. Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Chỉ huy trưởng lực lượng Việt Nam tại Phái bộ.

Mục 3

THẨM QUYỀN, QUY TRÌNH CỬ, ĐIỀU CHỈNH, RÚT LỰC LƯỢNG VŨ TRANG

Điều 20. Thẩm quyền quyết định việc cử, điều chỉnh, rút lực lượng vũ trang

Hội đồng Quốc phòng và An ninh quyết định việc cử, điều chỉnh, rút lực lượng vũ trang tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

Điều 21. Quy trình cử mới, điều chỉnh, rút lực lượng vũ trang

1. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Công an báo cáo Chính phủ trình Hội đồng Quốc phòng và An ninh quyết định chủ trương cử mới, điều chỉnh, rút lực lượng vũ trang.

2. Căn cứ quyết định của Hội đồng Quốc phòng và An ninh, Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Công an báo cáo Chính phủ trình Chủ tịch nước, Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng và An ninh ban hành quyết định cử mới, điều chỉnh, rút lực lượng vũ trang.

3. Căn cứ quyết định của Chủ tịch nước, Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng và An ninh, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định lực lượng cụ thể theo thẩm quyền.

4. Chính phủ quy định chi tiết việc báo cáo của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

Điều 22. Quy trình cử luân phiên, thay thế

1. Hằng năm, Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Công an báo cáo Chính phủ trình Hội đồng Quốc phòng và An ninh kế hoạch cử lực lượng luân phiên, thay thế.

2. Căn cứ quyết định của Hội đồng Quốc phòng và An ninh, Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Công an báo cáo Chính phủ trình Chủ tịch nước, Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng và An ninh ban hành quyết định việc cử lực lượng luân phiên, thay thế.

3. Căn cứ quyết định của Chủ tịch nước, Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng và An ninh, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định lực lượng cụ thể từng đợt luân phiên, thay thế theo thẩm quyền.

4. Chính phủ quy định chi tiết việc báo cáo của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

Mục 4
THẨM QUYỀN, QUY TRÌNH CỬ, ĐIỀU CHỈNH,
RÚT LỰC LƯỢNG DÂN SỰ

Điều 23. Thẩm quyền quyết định cử, điều chỉnh, rút lực lượng dân sự

Thủ tướng Chính phủ quyết định việc cử, điều chỉnh, rút lực lượng dân sự tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

Điều 24. Quy trình cử mới, cử luân phiên thay thế, điều chỉnh thời gian, rút lực lượng dân sự

1. Ban, Bộ, ngành, địa phương chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ chuẩn bị hồ sơ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định cử mới, cử luân phiên thay thế, điều chỉnh thời gian, rút lực lượng dân sự.

2. Chính quy định chi tiết Điều này.

Chương III
CÔNG TÁC BẢO ĐẢM VÀ CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH

Điều 25. Kinh phí bảo đảm

1. Ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí cho việc tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc và bồi thường thiệt hại cho Liên hợp quốc hoặc bên thứ ba do lỗi của lực lượng Việt Nam.

2. Tiền bồi hoàn của Liên hợp quốc, các nguồn hỗ trợ hợp pháp được nộp vào ngân sách nhà nước và quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.

3. Chính phủ quyết định việc bồi thường thiệt hại do lỗi của lực lượng Việt Nam gây ra.

Điều 26. Chế độ, chính sách

1. Cá nhân, đơn vị tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc được hưởng chế độ, chính sách ưu đãi phù hợp với tính chất nhiệm vụ và đặc thù của hoạt động theo quy định của Chính phủ.

2. Trong thời gian tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc, cá nhân, đơn vị có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ được khen thưởng theo quy định của pháp luật Việt Nam và quy định của Liên hợp quốc; Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các Ban, Bộ, ngành, địa phương có chính sách ưu tiên bố trí, sử dụng cá nhân sau khi hoàn thành nhiệm vụ tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

3. Cá nhân bị thương, bị bệnh, bị tai nạn hoặc hy sinh, tử trần trong khi thực hiện nhiệm vụ tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc được

hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật Việt Nam và quy định của Liên hợp quốc.

4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

Điều 27. Mua sắm hàng hóa, trang thiết bị cho nhiệm vụ gìn giữ hoà bình của Liên hợp quốc

Việc mua sắm hàng hóa, vũ khí trang bị kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ phục vụ nhiệm vụ gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc được thực hiện theo cơ chế chỉ định thầu theo quy định của Luật Đấu thầu và pháp luật có liên quan.

Chương IV

HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ THAM GIA LỰC LƯỢNG GÌN GIỮ HÒA BÌNH CỦA LIÊN HỢP QUỐC

Điều 28. Nguyên tắc hợp tác quốc tế

1. Thực hiện hợp tác quốc tế trên cơ sở tuân thủ pháp luật Việt Nam, điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và thỏa thuận quốc tế theo thẩm quyền; tôn trọng các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế; bảo đảm độc lập, chủ quyền, quyền chủ quyền; bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

2. Phát huy sức mạnh nội lực và sự ủng hộ, giúp đỡ của cộng đồng quốc tế, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ gìn giữ hoà bình của Liên hợp quốc.

Điều 29. Nội dung hợp tác quốc tế

1. Đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, trao đổi chuyên môn, diễn tập, chia sẻ kinh nghiệm trong hoạt động gìn giữ hoà bình Liên hợp quốc.

2. Viện trợ cơ sở hạ tầng, vật chất, trang thiết bị cho lực lượng Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hoà bình Liên hợp quốc.

3. Các nội dung hợp tác quốc tế khác theo quy định của pháp luật Việt Nam, điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và thỏa thuận quốc tế có liên quan đến lực lượng tham gia hoạt động gìn giữ hoà bình Liên hợp quốc.

Điều 30. Hình thức hợp tác quốc tế

1. Song phương và đa phương.

2. Tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, giao lưu, trao đổi chuyên môn, diễn tập trong và ngoài nước.

3. Trao đổi đoàn, ký kết các điều ước, bản ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác song phương và đa phương trong lĩnh vực gìn giữ hoà bình Liên hợp quốc với các quốc gia, tổ chức là thành viên của Liên hợp quốc.

4. Các hình thức hợp tác quốc tế khác về gìn giữ hoà bình Liên hợp quốc theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

Chương V

TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC VỀ THAM GIA HOẠT ĐỘNG GÌN GIỮ HÒA BÌNH CỦA LIÊN HỢP QUỐC

Điều 31. Trách nhiệm của Chính phủ

1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về việc tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

2. Nội dung quản lý nhà nước về tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc bao gồm:

a) Ban hành, trình cấp thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc;

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện đề án, kế hoạch về việc tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc;

c) Tổ chức xây dựng lực lượng, đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc;

d) Chỉ đạo, quản lý, chỉ huy, điều hành thống nhất việc tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc;

đ) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về việc tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc;

e) Hợp tác quốc tế về tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc;

g) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, sơ kết, tổng kết, khen thưởng, xử lý vi phạm trong lĩnh vực gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

Điều 32. Trách nhiệm của Bộ Quốc phòng

Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc và có trách nhiệm sau đây:

1. Trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản pháp luật, đề án, kế hoạch về việc tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

2. Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an trình cấp có thẩm quyền cử mới, điều chỉnh, rút lực lượng vũ trang.

3. Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và Ban, Bộ, ngành, địa phương liên quan lập kế hoạch hằng năm, kế hoạch trung hạn và dài hạn về xây dựng lực lượng Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

4. Chủ trì phối hợp với Ban, Bộ, ngành, địa phương xây dựng chế độ, chính sách cho lực lượng tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

5. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

6. Quản lý, chỉ huy, chỉ đạo cơ quan thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện việc điều phối quốc gia về tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc và nhiệm vụ, quyền hạn liên quan khác được giao.

7. Xây dựng, quản lý, chỉ huy, điều hành lực lượng Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc thuộc thẩm quyền.

Điều 33. Trách nhiệm của Bộ Công an

1. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình phối hợp với Bộ Quốc phòng thực hiện quản lý nhà nước về tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

2. Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật về việc lực lượng Công an nhân dân tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lực lượng Công an nhân dân tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

4. Chỉ đạo Văn phòng Thường trực Bộ Công an về gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc tổ chức thực hiện nhiệm vụ tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Xây dựng, quản lý, chỉ huy, điều hành lực lượng Công an tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc trong nước và tại địa bàn.

Điều 34. Trách nhiệm của Bộ Ngoại giao

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Bộ Ngoại giao có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Ban, Bộ, ngành, địa phương thực hiện các nội dung sau:

1. Đề xuất chủ trương, chính sách và các vấn đề đối quan liên quan đến việc tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

2. Thực hiện quản lý nhà nước về đối ngoại đối với việc tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

3. Xây dựng, quản lý, chỉ huy, điều hành lực lượng thuộc quyền tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc trong nước và tại địa bàn; phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý hành chính và kỷ luật lực lượng tại phái bộ.

4. Tuyên truyền đối ngoại về việc Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

5. Vận động quốc tế hỗ trợ tài chính, chuyên môn, trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo, huấn luyện và tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

Điều 35. Trách nhiệm của Bộ Nội vụ

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Bộ Nội vụ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban, Bộ, ngành, địa phương thực hiện các nội dung sau:

1. Hướng dẫn về xây dựng tổ chức, biên chế lực lượng dân sự tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

2. Tham gia xây dựng lực lượng dân sự tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

Điều 36. Trách nhiệm của Ban, Bộ, ngành, địa phương

1. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ thực hiện quản lý nhà nước đối với việc tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

2. Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật về tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

3. Tham gia xây dựng lực lượng dân sự tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

4. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

5. Xây dựng, quản lý, chỉ huy, điều hành lực lượng thuộc quyền tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc trong nước và tại địa bàn; phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý hành chính và kỷ luật lực lượng tại phái bộ.

6. Phối hợp với Bộ Quốc phòng xây dựng chế độ, chính sách cho lực lượng dân sự tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

Chương VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 37. Hiệu lực thi hành

Luật này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.

Nghị quyết số 130/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 hết hiệu lực kể từ ngày Luật này có hiệu lực.

Luật này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2025./.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI